KẾ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 9

Thứ hai ngày 31 tháng 10 năm 2022

Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào chăm sóc cây xanh.**

Đ/c Quỳ thực hiện

Tiết 2 TOÁN

**Em ôn lại những gì đã học(Tiết 1- Tr. 52)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Rèn luyện kĩ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tỉnh huống thực tế. Phát triển các NL toán học.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận.Thông qua hoạt động thực hành tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20; giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn; chia sẻ, trao đổi, đặt câu hỏi, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toàn học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học.

**-** Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho học sinh. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên : Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh: SGK,BTT,Bộ đồ dùng học Toán 2.

**III. Các hoạt động dạy – học**

***1.HĐ khởi động***

- GV kiểm tra sĩ số lớp, ổn định lớp vào bài học

|  |  |
| --- | --- |
| - GV tổ chức “Trò chơi Truyền bóng” HS truyền bóng cho bạn, ai nhận được bóng sẽ nói một điều đã học được mà mình nhớ nhất từ đầu năm đến giờ. Chẳng hạn:  + Cộng (có nhớ) trong phạm vi 20  + Trừ (có nhớ) trong phạm vi 20  + Bài toán về nhiều hơn bài toán về ít hơn  + Số hạng, tổng số bị trừ, số trừ, hiệu  - GV nhận xét, đánh giá  - GV dẫn dắt vào bài mới  ***2. HĐ luyện tập - thực hành***  *Bài tập 1****:*** HS rèn luyện kĩ năng cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20. *Quan tâm HSKT*  - Cá nhân HS tự làm bài 1: Tìm kết quả các phép cộng và trừ nêu trong bài.  - GV yêu cầu HS thảo luận với bạn về cách tính nhẩm rồi chia sẻ nhận biết trực quan về “Tính chất giao hoán của phép cộng".  - HS rèn luyện kĩ năng sử dụng “Quan hệ cộng trừ" để thực hiện các phép tính.  Ví dụ: 9+4= 13 thì 13 - 9 = 4.  *Bài tập 2 :*GV yêu cầu HS quan sát các phép tính ghi phía trên mỗi rổ bóng; rồi lựa chọn số thích hợp với kết quả của từng phép tính ghi ở mỗi quả bóng. *HDHSKT tính 3 phép tính trên để nối*  - HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  - GV nhận xét, đánh giá  *Bài tập 3*  - GV hướng dẫn HS suy nghĩ nhận biết các thành phần cụ thể của phép tính (số hạng và tổng ở câu a, các thành phần số bị trừ và số trừ của phép trừ ở câu b); thực hiện tính cộng (trừ) để tìm tông (hiệu) tương ứng.  - GV gọi 2 HS lên bảng điền vào chỗ ?  - GV nhận xét, đánh giá  ***3. HĐ tổng kết - vận dụng***  - GV gọi HS đọc lại các bảng cộng, trừ  - GV lấy một vài ví dụ để HS thực hiện  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập trên em nhắn bạn điều gì? | - HS chơi trò chơi  - HS nhớ lại kiến thức đã học  - HS thực hiện phép tính  - GV yêu cầu HS thảo luận với bạn  - HS thực hiện phép tính  - HS suy nghĩ làm bài cá nhân  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS nêu |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

Tiết 3 TIẾNG VIỆT

**Ôn tập giữa học kì 1 ( Tiết 1, 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Đọc đúng một đoạn văn, đoạn thơ khoảng 50 tiếng hoặc đọc thuộc lòng một đoạn thơ (bài thơ) đã học. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

-Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong đoạn văn, đoạn thơ (bài văn, bài thơ), thể hiện được giọng điệu khi đọc.

- Rèn tính kiên nhẫn, cẩn thận, tỉ mỉ và các phẩm chất từ Bài 1 đến Bài 8.

*Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:Phiếu đọc các bài từ tuần 1 đến tuần 8

- HS: SGK, VBT TV

**III.Các hoạt động dạy – học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động:*** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV giới thiệu tiết học: Hôm nay chúng ta sẽ luyện tập kĩ năng đọc.  ***2. HĐ luyện tập thực hành***  *\* Luyện đọc*  - GV YC HS bốc thăm các bài đọc đã học, sau đó luyện đọc một đoạn văn, đoạn thơ ngắn . Trả lời các câu hỏi theo từng bài  - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  *\* Đọc trước lớp*  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  *Quan tâm HSKT* ( Cho em chọn đọc 1 bài em thích)  - GV và cả lớp nhận xét. | - HS lắng nghe.  - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS lần lượt lên bảng đọc bài trước lớp, cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| *\* Luyện đọc*  - GV YC HS chọn đọc lại các bài học thuộc lòng đã học, sau đó luyện đọc một đoạn thơ hoặc cả bài . Trả lời các câu hỏi theo từng bài  - GV YC HS luyện đọc theo nhóm. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.  *\* Đọc trước lớp*  - GV mời lần lượt HS lên đọc bài trước lớp, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV và cả lớp nhận xét.  ***3.HĐ Tổng kết - Vận dụng:***  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Hái hoa dân chủ”  - GV viết tên dòng thơ đầu tiên của từng khổ thơ, gọi HS bốc thăm, bốc được câu nào đọc khổ thơ đó  - GV và HS theo dõi, nhận xét  - Nhận xét tiết học, tuyên dương những HS thực hiện tốt.  - Dặn dò HS chuẩn bị tiết sau | - HS đọc lại các bài đọc đã học.  - HS luyện đọc theo nhóm.  - HS lần lượt lên bảng đọc bài , cả lớp đọc thầm theo.  - HS và GV nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS tham gia chơi trò chơi.  - Lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………..………………

Buổi chiều: Tiết 1 GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Giáo viên chuyên soạn giảng

Tiết 2 TỰ NHIÊN XÃ HỘI

**Bài 7: An toàn khi ở trường ( Tiết 2)**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- HS nêu được một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường và cách phòng tránh.

- Có ý thức đảm bảo ATGT khi tham gia giao thông trên đường tới trường và khu vực cổng trường.

- HS phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác; năng lực giải quyết vẫn đề và sáng tạo.

*Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy học**

-GV: Máy tính, học liệu điện tử.

-HS: Sách TNXH

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1.HĐ khởi động***  **-** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 2).  ***2. HĐ luyện tập – thực hành***  Hoạt động 2: Xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường  - GV hướng dẫn HS đọc yêu cầu câu hỏi 1,2 SGK trang 37:  + Chọn một hoạt động ở trường, xác định một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra khi tham gia hoạt động đó và nêu cách phòng tránh.  *+ Ghi lại kết quả theo gợi ý:*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng tránh** | | ? | ? | ? |   *Quan tâm HSKT*  - GV yêu cầu đại diện từng nhóm trình bày kết quả của nhóm mình, các nhóm khác góp ý.  *.*  ***3.HĐ tổng kết – vận dụng***  - *Nêu ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường*  - GV nhắc nhở HS: *Việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trước khi tham gia các hoạt động ở trường giúp chúng ta chủ động phòng tránh, giữ an toàn cho bản thân và người khác*  - Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để xác định tình huống nguy hiểm, rủi ro và cách phòng tránh khi tham gia một hoạt động ở trường  em nhắn bạn điều gì? | **-**HS lắng nghe  - HS thảo luận theo nhóm 4, trả lời câu hỏi.  **-** Đại diện nhóm trả lời  - HS khác nhận xét  **-** HS trả lời:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Hoạt động** | **Tình huống nguy hiểm, rủi ro** | **Cách phòng ránh** | | Cắt thủ công | Kéo cắt vào tay | Chú ý, cẩn thận, cầm kéo chắc chắn, tránh để kéo cắt vào tay | | Đá bóng | Té ngã, đau, gãy chân | Kiểm tra sân bóng... |   - HS trả lời: *Ích lợi của việc xác định được các tình huống nguy hiểm, rủi ro trươc khi tham gia các hoạt động ở trường:* *giúp chúng ta chủ động phòng tránh giữ an toàn cho bản thân và người khác.* |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

Tiết 3:TIẾNG VIỆT( TĂNG)

**Luyện viết các chữ hoa E, Ê, G.**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**-** Tiếp tục rèn kĩ năng viết rõ ràng, tương đối đều nét, thẳng hàng, bước đầu biết nối nét giữa chữ viết hoa với chữ viết thường trong chữ ghi tiếng. Ôn và viết lại các chữ cái hoa E, Ê, G.Vận dụng viết được câu ứng dụng: *Già néo đứt dây. Em yêu trường em.*

***-*** Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận, ham học *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên**:** Giáo án, máy tính, video chữ viết hoa.

- Học sinh**:** Vở viết, bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***1. Hoạt động1: Mở đầu.*** | | |
| - Kể tên các chữ hoa đã được viết trong tuần 5,6,7? | | -HS nêu: E Ê, G |
| ***2. Hoạt động 2: Luyện tập, thực hành.*** | | |
| *a) Ôn lại quy trình viết chữ hoa E, Ê, G:*  - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét mẫu chữ *E, Ê*:  + Độ cao, độ rộng, gồm mấy nét, cách viết?  + Chữ hoa E, Ê có gì khác nhau?  - GV đưa video *E, Ê* lên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.  - Tương tự với chữ hoa G.  *b) HS luyện viết bảng con các chữ hoa*  - Cho HS viết bảng con.  *Quan tâm HSKT* - GV uốn nắn sửa sai cho HS.  - GV cho HS nêu câu ứng dụng: *Già néo đứt dây, Em yêu trường em.*  *-* GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:  - Chiều cao cao của các chữ cái: Chữ G hoa (cỡ nhỏ) và *d, đ* cao mấy li? Chữ *n,e,a, â* cao mấy li? Chữ *y* cao mấy li?  - GV mời 1 – 2 HS trả lời câu hỏi.  + Cách đặt dấu thanh: Dấu huyền đặt trên *a.* Dấu sắc trên e.  *c) HS viết vào vở*  -Viết vào vở 2 dòng Ê, Ê, G. Mỗi câu ứng dụng 2 dòng.  - GV nhận xét 5 – 7 bài.  - GV nhắc nhở HS về tư thế viết, chữ viết, cách giữ vở sạch, đẹp,... yêu cầu những HS chưa viết xong bài trên lớp về nhà viết tiếp. | -HS trả lời: Chữ *E, Ê* hoa gồm 3 nét, cao 5 ô, độ rộng: 3,5 li.  ­ Quy trình viết: Gồm 3 nét. Điểm đặt bút tại giao điểm của đường kẻ ngang 6 và đường kẻ dọc 3, viết nét cong dưới rồi chuyển hướng viết 2 nét cong trái tạo vòng xoắn to ở đầu chữ và vòng xoắn nhỏ ở thân chữ, phân cuối nét cong trái thứ 2 lượn trên đường kẻ 3, lượn xuống dừng bút ở đường kẻ 2.  -HS nêu lại quy trình.  - HS lắng nghe.  -HS viết bảng con - nhận xét  -HS nêu nhận xét về giống và khác nhau của các chữ hoa.  -HS luyện viết bảng.  - HS viết vào vở. | |
| ***3. Hoạt động 3: HĐ nối tiếp*** | | |
| -Nêu nội dung quy trình các chữ hoa E, Ê, G.  - GV nhận xét tiết học.  - Chuẩn bị bài sau. | | - HS viết vào vở.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. |

**IV Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….………

Thứ ba ngày 1 tháng 11 năm 2022

Sáng: Tiết 1 TOÁN

**Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2- Tr. 53)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Rèn luyện kĩ năng tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 và giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tỉnh huống thực tế. Phát triển các NL toán học.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học nhằm giải quyết các bài toán. Qua thực hành luyện tập sẽ phát triển năng lực tư duy và lập luận.Thông qua hoạt động thực hành tổng hợp về cộng, trừ (có nhớ) trong phạm vi 20; giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ và nhiều hơn, ít hơn; chia sẻ, trao đổi, đặt câu hỏi, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toàn học, NL giải quyết vấn đề toán học, NL giao tiếp toán học.

**-** Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho học sinh. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên : Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh: SGK,BTT

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
|  |  |
| **IV Điều chỉnh sau bài dạy:**  …………………………………………………………………………………………. | |

Tiết 2,3 TIẾNG VIỆT

**Ôn tập giữa học kì 1( Tiết 3, 4)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nhận biết nội dung chủ điểm.

- Đọc đúng bài thơ *Việc tốt*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của

phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/

phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Việc tốt*: Bài đọc khuyến khích mọi người làm nhiêu việc tốt, giúp đỡ lẫn nhau. Bạn Hùng trong bài đọc là một bạn nhỏ ngoan, đã nghe lời cô giáo và biết giúp đỡ mọi người.

- Bồi dưỡng tình yêu thương với mọi người xung quanh, biết chia sẻ, giúp đỡ mọi người. *Quan tâm HSKT( Cho em đọc đoạn 1 của bài)*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên: - Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh: - SGK.- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ Khởi động***  - GV giới thiệu bài đọc: Bài học *Việc tốt* hôm nay chúng ta học sẽ cho các em hiểu được việc tốt là như thế nào và hành động giúp đỡ mọi người của bạn Hùng.  ***2. Hình thành kiến thức***  HĐ 1: Đọc thành tiếng  - GV đọc mẫu bài *Việc tốt*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  *Quan tâm HSKT*  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  HĐ 2: Đọc hiểu  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời theo nhóm đôi.  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV hướng dẫn HS nêu các việc tốt bạn Hùng đã làm. GV khuyến khích HS nói đó là mấy việc tốt.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS dùng phương pháp loại trừ và suy luận.  + Câu 3: GV khuyến khích HS mạnh dạn thể hiện ý kiến bản thân.  **3*. HĐ tổng kết – vận dụng***  **-** GV hướng dẫn HS xác định tác dụng của **dấu chấm** và **dấu chấm** **hỏi**. GV khuyến khích HS tìm hiểu các câu nói là của ai và nói với ai.  -GV hướng dẫn HS đặt mình vào vị trí nhân vật Hùng, hướng dẫn HS nói lời khi người khác cảm ơn.  -GV nhắc HS nhớ lại thứ tự bảng chữ cái để sắp xếp các tên riêng.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án  -Nhận xét tiết học,về nhà ôn luyện tiếp. | - HS lắng nghe.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời nhóm đôi.  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn. VD:  *+ Câu 1:* Chủ nhật, Hùng đã làm được những việc gì?  Trả lời: Chủ nhật, Hùng đã làm được 3 việc tốt: trông giúp em bé nhà bác Cảnh, ân cần chỉ số nhà giúp bà cụ, rửa ấm chén.  *+ Câu 2:* Trả lời:  Hùng nghĩ đó chưa phải là những việc tốt vì đó không phải những việc khó.  *+ Câu 3:* Bạn thích việc tốt nào của Hùng? Vì sao?  Trả lời: *HS trả lời theo sở thích cá nhân và nêu lý do.*  *+ Câu 4:* Trả lời:  a) Dấu chấm hỏi.  b) Dấu chấm hỏi.  c) Dấu chấm.  *+ Câu 5:* Trả lời:  a) Vâng ạ! Cháu sang ngay đây ạ!.  b) Cháu chơi với em cũng vui lắm ạ!  *+ Câu 6:* Trả lời: Ánh, Cảnh, Hà, Hùng, Lê, Mai, Phong, Thanh, Yến.  - Cả lớp chốt đáp án cùng GV. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

Tiết 4ĐẠO ĐỨC

**Bài 4: Nhận lỗi và sửa lỗi( Tiết 2)**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Nêu được một số biểu hiện của việc nhận lỗi và sửa lỗi. Nêu được vì sao phải nhận lỗi, sửa lỗi. Thực hiện được việc nhận lỗi và sửa lỗi. Đồng tình với việc nhận lỗi và sửa lỗi, không đồng tình với việc không nhận biết lỗi, sửa lỗi

-Rèn KN trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi

- Hình thành phẩm chất trung thực, trách nhiệm.

*\* Tích hợp liên môn với Tiếng Việt. Nhắc lại , liên hệ tình huống đã gặp và cách xử lí ở bài đọc 2: Chậu hoa.*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:Máy tính, máy chiếu, Câu chuyện, bài thơ, bài hát,… gắn với bài học “Nhận lỗi và sửa lỗi”.

- Bộ tranh đức tính trung thực theo thông tư 43/2020/TT-BGDĐT

- HS :SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

**III. Các hoạt động dạy - học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.HĐ khởi động***  - GV cho HS hát một bài hát :  Lớp chúng mình  - Nhận xét,khen HS và giới thiệu vào tiết học  ***2.HĐ Luyện tập thực hành***  - GV nêu lần lượt từng ý sau đó gọi HS đứng dậy trả lời và lí giải theo cách hiểu của em.  *- GV nhận xét, đánh giá, kết luận: Chúng ta khi bất cứ làm việc gì sai cũng nên nhận lỗi và tìm cách sửa chữa sau khi mắc lỗi.*  - GV trình chiếu tranh, yêu cầu HS nhận xét về hành vi xin lỗi của bạn trong từng tranh  - GV cho HS suy nghĩ, GV gọi HS đứng dậy nhận xét từng bức tranh:  *+ Bạn 1: Nhận xét tranh 1*  *+ Bạn 2: Nhận xét tranh 2*  *+ Bạn 3: Nhận xét tranh 3*  *+ Bạn 4: Nhận xét tranh 4*  - GV cùng cả lớp nhận xét, đánh giá và kết luận.  Bài tập 3  - GV chia lớp thành 3 nhóm xử lí tình huống:  *+ Tình huống 1: Nhóm 1*  *+ Tình huống 2: nhóm 2*  *+ Tình huống 3: Nhóm 3*  - GV gọi đại diện các nhóm đứng dậy trình bày kết quả nhóm đóng vai và xử lí.  - GV cùng cả lớp nhận xét, kết luận.  Bài tập 4  - GV khuyến khích HS chia sẻ về một lần em đã biết hoặc chưa biết nhận lỗi, sửa lỗi.  - GV lắng nghe, khen ngợi các bạn đã có tinh thần chia sẻ, thừa nhận cái sai và sửa lỗi.  ***3. Hoạt động tổng kết - vận dụng***  - GV cho HS đóng vai để kể câu chuyện Bạn Cáo.  - GV hướng dẫn HS về nhà viết lời xin lỗi và gửi đến người mà em mắc lỗi.  *\* Tích hợp liên môn với Tiếng Việt. Nhắc lại , liên hệ tình huống đã gặp và cách xử lí ở bài đọc 2: Chậu hoa.*  - GV kết luận , GDHS biết nhận lỗi và sửa lỗi khi mình mắc phải có như vậy ta mới nhanh tiến bộ,..  -Nhận xét tiết học  -Dặn dò giờ sau. | - Cả lớp cùng đồng thanh hát bài “ Lớp chúng mình”.  - HS trình bày kết quả  - HS lắng nghe GV và các bạn nhận xét.  - HS quan sát tranh, nhận xét các bạn trong tranh  - HS đứng dậy nhận xét từng bức tranh.  *+ Tranh 1: Làm bạn ngã, dìu bạn dậy rồi xin lỗi -> Đồng tình.*  *+ Tranh 2: Làm rơi đồ của bạn, xin lỗi trống không rồi bỏ đi -> Không đồng tình.*  *+ Tranh 3: Làm rách truyện của bạn, dán lại cho bạn -> đồng tình*  *+ Tranh 4: Xin lỗi chị với thái độ khó chịu -> Không đồng tình.*  - Các nhóm đóng vai thảo luận, xử lí tình huống.  - Các nhóm lên trình bày  - HS lắng nghe lời nhận xét của GV.  - HS xung phong chia sẻ  - HS lắng nghe nhận xét của GV  - HS đóng vai, kể chuyện bạn Cáo  - Về nhà HS viết lời xin lỗi  *HS nhắc lại nhân vật đã mắc lỗi trong bài Chậu hoa, nêu cách nhận lỗi và xin lỗi của Huy*  - HS nghe GV kết luận bài học. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

# Buổi chiều: Tiết 1 CÂU LẠC BỘ TIẾNG VIỆT

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố và mở rộng các vốn từ đã học cho HS

**-** Củng cố kĩ năng nói, viết thành câu.

- Giáo dục HS yêu Tiếng Việt. *Quan tâm HSKT( đọc đạn 1 bài Những cây sen đá)*

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: phiếu các câu hỏi đính lên cây để HS bốc thăm

HS : Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học :**

***1. Hoạt động Khởi động***

- TBHT điều hành HS thực hiện hoạt động “ Lời mời chơi” mời bạn nói về các từ chỉ sự vật bạn đã học

GV. Giới thiệu nội dung chương trình tiết học

***2. HĐ luyện tập thực hành***

*Phần 1:. HS bốc thăm các phiếu trên cây và câu hỏi và trả lời câu hỏi. Nhờ bạn giúp đỡ với câu chưa trả lời đúng*

Câu 1: Hãy nêu các bài đọc 1 và bài đọc 2 mà em đã học ở tuần 8.

Đ/a: Bức tranh bàn tay- Những câu sen đá

Câu 2:Bạn Việt trong bài Những cây sen đá là học sinh thế nào?

Đ/a: Bạn Việt học còn chậm, chưa nhanh.

Câu 3: Câu nói “ Các em cố gắng nhé !” là câu nói của ai, dùng để làm gì? ?

Câu 4: Theo em Bức tranh bàn tay Hải vẽ là của ai?

Câu 5.Vì sao bạn Hải lại vẽ một bức tranh bàn tay ?

Câu 6. Em học được điều gì từ bài Bức tranh bàn tay?

Câu 7: Hãy nói vớ bạn trong lớp mợ câu yêu cầu đề nghị?

Câu 8: Theo em câu yêu cầu đề nghị có đặc điểm gì?

Câu 9: Nêu đặc điểm của câu hỏi, đặt một câu hỏi cho bạn trong lớp?

*Phần 2; Hình thức Rung chuông vàng với câu sau:*

Câu 10:Chọn lời cảm ơn nào trong trường hợp sau đây:

\* Bạn cùng lớp cho em đi chung áo mưa?

A. Cảm ơn bạn nhé!

B. Nào đi thôi!

C. Được thôi cùng đi!

Câu 11: Chọn lời xin lỗi nào trong trường hợp sau:

\*Em lỡ bước, giẫm vào chân bạn?

A. Ôi! Xin lỗi cậu tớ vô ý quá!

B. Cậu đi kiểu gì thế, cho đáng đời.

C. Không nhìn à? May mà tao giẫm nhẹ đấy.

Câu 12: Em đùa nghịch, va phải một cụ già?

A. Cháu xin lỗi cụ .

B. Cháu xin lỗi.

C. Cụ ơi cụ có đau không? Cháu vô ý quá. Cháu xin lỗi cụ .

Câu 13: Dòng nào sau đây đã viết thành câu

A. Bông hoa này

B. Quyển vở mới tinh ấy

C. Chiếc bút này rất đẹp.

Câu 13: Dòng nào sau đây đã viết thành câu

Câu 14: Giải câu đố sau :

Dáng hình không thấy, chỉ nghe

Chỉ nghe xào xạc vo ve trên cành

Vừa ào ào giữa rừng xanh

Đã về bên cửa rung mành leng keng.

( Là gì ? )

Câu 15: Câu nào là câu yêu cầu đề nghị trong các câu sau:

1. Hà ơi bạn có về ngay không?
2. Mái tốc bạn thật đẹp.
3. Mình sửa lại dây đeo cặp cho Hà nhé!

Câu 13. Điền s/x: …inh đẹp cá …ấu

Câu 16: Từ chỉ hoạt động trong câu sau là gì? “ Bạn Hoa đang viết bài”

Câu 17: Nêu 2 từ chỉ hoạt động của người học sinh?

Câu 18: Đặt câu có từ” viết”.

Câu19. Nêu một từ chỉ sự vật trong lớp?

Câu 20 .Tìm một từ chỉ hoạt động của HS?

Câu 21 : Nói 1 câu có từ” tốt bụng”?

Câu 22 : Nói 1 câu có từ chỉ hoạt động?

*Quan tâm HSKT*

Tổng kết tiết học? Em đã trả lời đúng bao nhiêu câu hỏi ở vòng 2?

Tuyên dương HS có nhiều câu trả lời đúng

***4. HĐ tổng kết - vận dụng:***

- Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em thích điều gì ở tiết học này?

Em có nhật xét gì về tinh thần học tập ở các bạn?

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS có ý thức học tốt.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Tiết 2: TOÁN( TĂNG)

**Luyện tập**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập: suy nghĩ tìm tòi lời giải và trình bày bài giải Bài toán có lời văn liên quan đến Bài toán về nhiều hơn và Bài toán về ít hơn.

- Thông qua việc so sánh 2 số sử dụng quan hệ lớn hơn, bé hơn, bằng nhau và các kí hiệu (>;<;=), HS có cơ hội được phát triển NL mô hình toán học, NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

* GV: Máy tính, tivi
* HS : vở viết

**III. Các hoạt động dạy học :**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1.HĐ khởi động***  - Giáo viên yêu cầu học sinh nêu cách làm bài toán về nhiều hơn, ít hơn  - Giới thiệu bài: | - Học sinh trả lời nhanh câu hỏi. |
| **2*.HĐ thực hành - luyện tập***  Bài 1:Xe thứ nhất có 45 chỗ ngồi, xe thứ 2 ít hơn xe thứ nhất 21 chỗ ngồi. Hỏi xe thứ hai có bao nhiêu chỗ ngồi?  - Yêu cầu HS đọc đề bài.  Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?  Theo em bài toán thuộc dạng toán gì?  - Yêu cầu suy nghĩ tự làm bài tập.  Y/c 1 HS làm trên bảng lớp  - 2HS Chia sẻ trước lớp: Trình bày cách làm và kết quả.  - GV đánh giá phần chia sẻ của HS.  GV chốt cách làm với dạng toán *ít hơn*  Bài2: Phương hái được 8 bông hoa, Lan hái được nhiều hơn Phương 5 bông hoa. Hỏi Lan hái được bao nhiêu bông hoa?  - Gọi HS yêu cầu  - Gọi 1 đọc bài toán.  - Yêu cầu HS nhắc lại các bước giải bài toán có lời văn  - Chia sẻ trước lớp: Cách trình bày và kết quả.  - GV đánh giá phần chia sẻ của HS  GV chốt cách làm với dạng toán *nhiều hơn*  (Lưu ý: Tập trung đối tượng HS hạn chế để kiểm tra)  Bài 3:Gang tay của anh Đức dài 12 cm, gang tay của em Dung ngắn hơn gang tay của anh Đức 3 cm. Hỏi gang tay của em Dung dài bao nhiêu xăng ti mét?  - Yêu cầu HS suy nghĩ làm bài.  - Yêu cầu HS đổi vở kiểm tra cho nhau  - GV đánh giá phần chia sẻ của HS và chốt kết quả đúng.  ***3. HĐ tổng kết - vận dụng***  - Hôm nay, em đã học những ND gì?  - GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS. | - HS đọc đề suy nghĩ làm bài.  - HS tự làm bài  HS nêu, nhận xét  - Đọc kĩ đề bài, dựa vào câu hỏi để trả lời chính xác, tên đơn vị viết đầy đủ ở đáp số  - HS đọc đề suy nghĩ làm bài.  - 4 bước giải bài toán có lời văn  + Viết câu trả lời  +Viết phép tính  + Viết đáp số  HS đọc yêu cầu, tự làm vào vở, chữa bài, nhận xét.  - HS nhắc lại tên bài.  HS đọc nắm yêu cầu- xác định dạng toán.  Làm vào vở,  Đổi chéo vở để kiểm tra nhau. nêu kết quả sau khi kiểm tra bạn. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………….…………………………………………………………

Tiết 3: HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

**Học ĐĐBH :Bài 2: Yêu thương mọi người như người thân trong gia đình**

**Phòng tránh đuối nước: Tình huống 7: Phòng tránh đuối nước ở kênh thuỷ lợi.**

**Học ĐĐBH :Bài 2: Yêu thương mọi người như người thân trong gia đình**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Thấy được một đức tính cao đẹp của Bác Hồ. Đức tính cao đẹp đó chính là tấm lòng yêu thương nhân dân; tình cảm yêu mến, kính trọng nhân dân của Bác được thể hiện qua những hành động, việc làm cụ thể.

- Thực hành ứng dụng được bài học yêu thương nhân dân. Biết làm những công việc thể hiện sự quan tâm và tình yêu thương với những người trong cộng đồng xã hội.

**II. Đồ dùng dạy học:** tài liệu Bác Hồ và những bài học đạo đức

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. Hoạt động mở đầu:***  - Nhà thơ Tố Hữu viết về Bác “Tự do cho mỗi đời nô lệ/ Sữa để em thơ lụa tặng già”. Câu chuyện “Bác tặng quà cho cụ Thiệm” sau đây kể về tình cảm của Bác đối với nhân dân, đó là tình yêu thương như đối anh em ruột thịt.  - Các em hãy cùng học tập Bác qua câu chuyện trên.  ***2. Tìm hiểu bài học: Đọc và tìm hiểu truyện: “Bác tặng quà cho cụ Thiệm”***  - GV đọc truyện  - Gọi 1 HS khác đọc bài  - YC thảo luận nhóm đôi, trả các câu hỏi  Câu 1: Bác gặp và chúc thọ riêng cụ Thiệm nhân dịp nào?  Câu 2: Bác đã khen cụ Thiệm vì cụ có những tính cách, việc làm tốt đẹp nào?  Câu 3: Bác Hồ đã nói về việc kết nghĩa anh em với cụ Thiệm thế nào?  Câu 4: Cụ Thiệm đã trả lời Bác ra sao?  Câu 5: Cuối câu chuyện, Bác đã nói gì và làm gì?  Câu 6: Theo câu chuyện này, dựa vào điều gì để Bác Hồ đề nghị ai làm em, ai làm anh?  - GV gọi các nhóm hỏi và trả lời  **(?)** Đối với nhân dân, câu chuyện khuyên ta điều gì?  GVKL: Phải biết kính trọng người trên.  ***3. Hoạt động Luyện tập:***  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm 4, trả lời các câu hỏi sau:  - Câu 1. Dựa vào câu chuyện, em hãy giải thích “Kết nghĩa anh em là gì?”  - Câu 2. Khi đã kết nghĩa anh em, người ta sẽ sống với nhau như thế nào?  - Câu 3. Để tình bạn tốt như tình anh em, chúng ta phải đối xử với bạn như thế nào?  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.  ***4. Hoạt động Vận dụng.***  - GV nêu yêu cầu:Em hãy viết về những việc làm tốt mà em đã làm, hoặc sẽ làm để thể hiện sự yêu thương của mình đối với hàng xóm, bạn bè, thầy cô, người cao tuổi,…  - GV gọi HS trình bày, khen ngợi các việc làm tốt của các em.  **5. *Hoạt động củng cố - dặn dò:***  - GV chốt kiến thức, nhắc nhở HS biết kính trọng người trên, nhường nhịn em nhỏ.  - GV nhận xét tiết học. | - HS nghe.  - 1 HS đọc + cả lớp đọc thầm.  - Bác về thăm Trà Cổ.  - Bác khen cụ đã gì nhưng vẫn làm gương… sản xuất.  - Bác nói: Chúng ta nên kết nghĩa…Cụ nhận là anh.  - Cụ xua tay: Không dám…phúc lắm rồi.  - Dẫu sao Cụ là lớp đàn anh… chăn bông.  - Cụ là lớp đàn anh đi trước.  - HS thảo luận nhóm đôi, trình bày kết quả, nhận xét, bổ sung.  - HS trả lời các câu hỏi tr.18, nhận xét, bổ sung.  - HS thảo luận nhóm đôi, trình bày kết quả, nhận xét, bổ sung. |

**B. PTĐN: Tình huống 7: Phòng tránh đuối nước ở kênh thuỷ lợi.**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Học sinh tìm hiểu nguyên nhân xảy ra tai nạn đuối nước ở kênh thuỷ lợi.

- Rèn kĩ năng phòng chống đuối nước ở kênh thuỷ lợi.

- Giáo dục HS có ý thức thực hiện an toàn cho bản thân và cho người khác.

**II.Đồ dùng dạy học**

- Giáo viên: Sách hướng dẫn phòng tránh đuối nước ( tr. 26 )

- Học sinh: Sách hướng dẫn phòng tránh đuối nước

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |
| --- |
| ***1.Hoạt động khởi động: Tìm hiểu nguyên nhân***  -GV đọc tình huống 1 sgk trang 26 |
| - HS nghe nội dung tình huống.  -HS thảo luận nhóm 4 nội dung bài tập 1 sgk trang 27 |
|  | -Đại diện các nhóm trả lời |
| - GV nhận xét | -HS khác nhận xét |
| \* Kết luận: Nguyên nhân xảy ra tai nạn với Tân là do đi tắm không mặc áo phao. |  |
| ***2.Hoạt động hình thành kiến thức:***  - GV nêu yêu cầu bài tập 2  \*Kết luận: Theo em là nên ngăn hành động của bạn. Chỉ có cách như vậy mới giúp Thi và Hà không bị đuối nước ở kênh thủy lợi. |
| - HS nắm yêu cầu  -HS thảo luận nhóm 4  Đại diện các nhóm trả lời, nhận xét |
| ***3.Hoạt động thực hành, luyện tập*** |  |
| - GVnêu yêu cầu bài tập 3( 28) ; bài tập 4( 28) |
| - HS nắm yêu cầu |
|  | -HS nêu những việc an toàn, không an toàn khi tắm, câu ở trên bờ kênh, không được cùng nhau bơi, bắt chuồn chuồn ở dưới, trên bờ kênh thủy lợi.  -HS tự rút ra bài học qua cách xử lí tình huống trên. |
| \*Kết luận: Tắm, câu, bơi, bắt chuồn chuồn ở dưới, trên bờ kênh thủy lợi có thể xảy ra đuối nước ở kênh thủy lợi.  \*GV đọc ghi nhớ sgk tr. 28 | -HS khác nhận xét. |
| ***4.Hoạt động tổng kết - vậndụng***  - GV yêu cầu HS quan sát lại trên đường đến trường có kênh thủy lợi nào không?  + Con kênh nước sâu không?  + Nguy cơ có thể xảy ra tai nạn đuối nước khi ngã xuống kênh thủy lợi đó không?  + Cách phòng chống đuối nước khi gặp kênh thủy lợi. | - HS quan sát, nhớ lại xung quanh trên con đường đến trường có kênh thủy lợi nào không? Em hãy kể cho bạn và cô giáo biết. |
| - Chốt các tình huống có thể xảy ra đuối nước ở kênh thủy lợi và cách phòng chống đuối nước ở kênh thủy lợi. |  |
| -Nhận xét tiết học |  |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..…………

Thứ tư ngày 2 tháng 11 năm 2022

Tiết 1,2 TOÁN

**Em vui học toán( tiết 1, 2-- Tr.54, 55)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS được trải nghiệm các hoạt động : Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán. Thiết kế một trò chơi học toán qua đó cũng có kỹ năng tính cộng, trừ nhẩm trong phạm vi 20.

Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại.

**-** Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho học sinh. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh:Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2- Bút màu, giấy vẽ để thiết kế một trò chơi.

- Thước có vạch chia xăng-ti-mét và một số đổ vật có thể dùng để đo độ dài

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |
| --- |
|  |
| ***1. Hoạt động 1: Khởi động:*** | |
| - GV bật nhạc bài Đếm sao.  - GV giới thiệu và ghi bài.  - GV chia lớp thành các nhóm 4 và đặt tên cho mỗi nhóm. | - HS tham gia múa hát theo.  - HS nhắc lại tên bài học.  - HS nhận nhóm và quay về vị trí của nhóm mình. |
| ***2. Hoạt động 2: Thực hành vui học toán***  ***\*Mục tiêu*: -** Thiết kế một tia số và xếp các thẻ số dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong học toán.  - Thiết kế một trò chơi học toán qua đó củng cố kĩ năng tính cộng, trừ trong phạm vi 20.  - Củng cố kĩ năng ước lượng độ dài của một số đồ vật (theo đơn vị xăng-ti-mét) rồi dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại | |
| ***Bài 1****: Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi thảo luận cách sử dụng tia số trong toán học.*  - Gọi HS đọc đề bài  - Bài có mấy yêu cầu?  - Yêu cầu hs quan sát tia số và thực hiện yêu cầu 1  - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm 4: Yêu cầu HS dùng sợi dây và các thẻ số đã chuẩn bị, thắt từng nút và xếp các thẻ số tương ứng dưới từng nút để tạo thành tia số. Sau khi hoàn thành, cùng thảo luận với bạn trong nhóm về cách sử dụng tia số trong toán học.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trình bày và nêu cách sử dụng tia số.  *Quan tâm HSKT*  - GV nhận xét, kết luận:  *+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để so sánh hai số.*  *+ Chúng ta có thể sử dụng tia số để cộng, trừ.*  ***Bài 2****: Thảo luận nhóm để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 rồi chọn ra trò chơi thú vị nhất.*  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  - HS thảo luận nhóm 4 để thiết kế một trò chơi về tính nhẩm trong phạm vi 20 bằng những đồ dùng đã chuẩn bị trước. (khuyến khích HS sáng tạo trò chơi theo cách của các em)  - GV tổ chức cho tất cả HS trong lớp đi “tham quan” và tìm hiểu về trò chơi của các nhóm bạn, sau đó cả lớp sẽ bình chọn nhóm có trò chơi hay và thú vị nhất.  - Mời 2 - 3 nhóm có trò chơi được lớp bình chọn là hay và thú vị nhất lên bảng.  - GV khen ngợi, tuyên dương các nhóm và có thể cho các nhóm còn lại tổ chức trò chơi của nhóm mình vào các tiết sinh hoạt lớp.  GV chốt : Nội dung được củng cố qua trò chơi hs thiết kế  ***Bài 3: ( Trải nghiệm )***  a*, Hãy ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét.*  *b, Hãy dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại độ dài của các vật được ước lượng ở câu a.*  - Yêu cầu HS bày lên bàn một số đồ vật thông dụng cần đo.  - Tổ chức thi đua giữa các nhóm:  Yêu cầu HS thực hiện thảo luận theo nhóm 4: (chiếu yêu cầu lên màn hình)  + Ước lượng độ dài của một số đồ vật theo đơn vị xăng-ti-mét, sau đó nhóm trưởng ghi lại các số đo vừa ước lượng của từng thành viên ra giấy.  + Sau khi ước lượng, dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét để đo và kiểm tra lại. So sánh số đo chính xác và số đo ước lượng ban đầu  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS thảo luận nhóm.  - Gọi đại diện nhóm lên bảng trưng bày sản phẩm của nhóm mình và trình bày ý tưởng. Nhóm nào có nhiều bạn ước lượng số đo ban đầu gần sát nhất so với số đo chính xác là nhóm thắng cuộc.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu yêu cầu.  - Bài có 2 yêu cầu: + Xếp các thẻ số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số.  + Thảo luận cách sử dụng tia số.  - Hs quan sát và lấy những thẻ số điền vào chỗ còn thiếu trên tia số  - HS thực hành thảo luận nhóm 4.  - 2 HS đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả thảo luận, lấy ví dụ về cách sử dụng tia số đưa ra. (2 nhóm lên bảng)  - HS nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm 4.  - HS cả lớp thưc hiện.  - Đại điện nhóm làm quản trò điều khiển các bạn trong lớp cùng tham gia trò chơi.  VD: Trò chơi “Hái hoa dân chủ”  + HS thiết kế một “Cây hoa dân chủ” trong đó trên các bông hoa viết các phép tính cộng, trừ trong phạm vi 20.  + Quản trò nếu quy tắc chơi: Mỗi bạn lên chơi sẽ hái một bông hoa, tính nhẩm, nếu đúng được hái tiếp, nếu tính sai sẽ mất lượt.  -HS trưng bày  - Làm việc nhóm 4   |  |  | | --- | --- | | Tên đồ vật | Độ dài | |  |  |   - HS thực hiện ước lượng  - Các bạn trong nhóm cùng nhau kiểm tra.  - Đại diện nhóm trình bày. |
| ***3. Hoạt động 3: HĐ củng cố, dặn dò***  Hỏi: Qua các bài tập, chúng ta được củng cố và mở rộng kiến thức gì?  - Gọi HS nói cảm xúc sau giờ học.  - Gọi HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học.  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS.  - Nhắc hs chuẩn bị bài sau | - HSTL  -HS nói cảm xúc sau giờ học.  -HS nói về hoạt động thích nhất trong giờ học |

Tiết 3, 4 TIẾNG VIỆT

**Ôn tập giữa học kì 1 ( tiết 5, 6)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Nghe, hiểu, ghi nhớ và kể lại được câu chuyện *Đôi bạn*. Hiểu nội dung câu

chuyện. Dế mèn thấy búp bê làm việc vất vả thì hát tặng búp bê để bạn đỡ mệt. Búp bê rất cảm động. Khen ngợi những người bạn quan tâm đến nhau.

- Biết viết 2 câu về búp bê và dế mèn.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học: Biết tự giải quyết nhiệm vụ học tập.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài.Biết liên hệ nội dung bài thơ với hoạt động thực tiễn. Bồi dưỡng sự quan tâm với mọi người xung quanh, biết giúp đỡ người khác theo sức của mình và biết cảm ơn sự giúp đỡ từ người khác. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh: Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. Các họat động dạy – học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động***  Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV nêu MĐYC của bài học.  ***2. HĐ hình thành kiến thức mới***  HĐ 1: Nghe – kể  - GV hướng dẫn HS quan sát tranh:  + Búp bê ngồi bệt xuống đất, bên cạnh cái chổi, đang ngồi thắc mắc điều gì đó, mắt hướng về phía dế mèn.  + Dế mèn đang cười tươi nhìn búp bê.  - GV kể chuyện *Đôi bạn* cho HS lắng nghe:  **Đôi bạn**  Búp Bê làm việc suốt ngày, hết quét nhà lại rửa bát, nấu cơm. Lúc ngồi nghỉ,  Búp Bê bỗng nghe có tiếng hát rất hay. Nó bèn hỏi:  - Ai hát đấy?  Có tiếng trả lời:  - Tôi hát đây. Tôi là Dế Mèn. Thấy bạn vất vả, tôi hát để tặng bạn đấy.  Búp bê nói:  - Cảm ơn bạn. Tiếng hát của bạn làm tôi hết mệt.  Theo Nguyễn Kiên  - GV kể chuyện lại lần 2 cho cả lớp nghe. Mỗi đoạn, dừng lại đặt câu hỏi để HS kể theo, ghi nhớ câu chuyện.  - GV mời 1 HS lần lượt đọc 4 CH gợi ý để kể chuyện.  - GV YC HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện.  *Quan tâm HSKT( gọi em đọc bài)* | - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lắng nghe GV kể lần 1  - HS lắng nghe HS kể lần 2.  - 1 HS đọc CH gợi ý để kể chuyện. Cả lớp lắng nghe.  1. Búp bê làm những việc gì?  2. Nghe thấy tiếng hát búp bê hỏi gì?  3. Dế mèn trả lời búp bê thế nào?  4. Búp bê nói gì với dế mèn?  - HS thảo luận theo cặp, trả lời CH và tập kể chuyện. |

|  |  |
| --- | --- |
| - GV mời một số HS kể lại câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét.  ***3. HĐ luyện tập, thực hành*** | - Một số HS kể lại câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS nghe GV nhận xét. |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| HĐ 2: Viết 2 câu về búp bê và dế mèn  - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2.  - GV mời một số HS trả lời nhanh CH.  - GV đưa ra một vài VD:  + Dế mèn thấy búp bê chăm chỉ, vất vả vì cả ngày hết rửa bát lại đến quét nhà.  +Dế mèn đã hát để giúp búp bê đỡ mệt.  - GV nhận xét, chốt đáp án, khen ngợi các em:  - GV yêu cầu HS viết bài vào vở BTTV  - Gv nhận xét bài viết.  ***4. HĐ tổng kết - vận dụng***  - HS kể lại câu chuyện cho cả lớp nghe  - Hs đọc câu văn mình vừa viết trước lớp  - Gv củng cố cho HS cách nghe và kể lại câu chuyện  - Củng cố cách viết câu theo mẫu câu đã học.  - Nhận xét tiết học | - 1 HS đọc to YC của BT 2.  - HS lắng nghe.  - Một số HS trả lời nhanh CH.  - HS viết bài  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS lắng nghe. |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

Buổi chiều: Tiết 1 TIẾNG VIỆT( TĂNG)

**Luyện đọc các bài đã học tuần 8**

**I.Yêu cầu cần đạt**

- Nắm biết nội dung chủ điểm. Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài các bài đọc 1, bài đọc 2 của tuần 8. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH ở phần luyện tập của bài.

- Rèn kỹ năng đọc đúng, hiểu nội dung bài, hiểu ý nghĩa của bài: Bài đọc nói về tình cảm của các bạn HS dành cho thầy cô giáo

- GD KNS:Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

-GV-HS: SGK

**III.Các hoạt động dạy – học**

***1. Hoạt động khởi động:***

Hát múa về thầy cô giáo. Nhận xét, nêu nội dung bài hát

|  |  |
| --- | --- |
| ***. 2. HĐ luyện tập - thực hành***  Nêu chủ đề em học ở tuần 8? Em đã được học những bài đọc nào?  GV tổ chức cho HS luyện đọc từng bài?  \* Bài: Bức tranh bàn tay  - GV tổ chức cho HS luyện đọc nối tiếp câu.  - Luyện đọc đoạn, *Quan tâm HSKT*  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 2 HS đọc nối tiếp nhau 2 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. Luyện đọc lại câu dài, khó.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  *\* Bài: Những cây sen đá ( tương tự)*  ***- Luyện tập:***  - GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH của bài đọc 1. Đọc thầm lại bài  ***T/ chơi: Phóng viên nhí***  *GV HS HS vào vai phóng viên để HS hỏi và trả lời câu hỏi của mỗi bài*  - GV mời một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  *GD tình cảm yêu mến, kính trọng thầy cô.*  Hãy nói 1 câu yêu cầu đề nghị với bạn trong lớp.  Khi nói, viết câu yêu cầu đề nghị em chú ý điều gì?  GDHS khi nói cần chú ý đến cảm xúc người nghe, khi viết đầu câu viết hoa, cuối câu có dấu chấm than. | HS nêu bài đọc 1, bài đọc 2  - HS luyện đọc:  + 2 HS đọc nối tiếp. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. Cả lớp đọc thầm theo  - 4 HS tiếp nối đọc 4 CH.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các câu hỏi, suy nghĩ trả lời .  - Một số HS trả lời CH theo hình thức phỏng vấn:  HS thức hiện nói đáp lời yêu cầu, đè nghị  HS lắng nghe, thực hiện |

***4. HĐ tổng kết - vận dụng:***

- Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em biết làm gì?

-GD KNS:Biết nói lời yêu cầu đề nghị phù hợp. Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo.

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS có ý thức học tốt, GD HS chăm ngoan, lễ phép với thầy cô giáo.

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 2 CÂU LẠC BỘ TOÁN

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Luyện tập một số kiến thức toán như cộng trừ có nhớ, không nhớ trong phạm vi đã học, giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép

- Phát triển năng lực tự chủ, tự học giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo.

***-*** Phát triển phẩm chấtchăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: hệ thống bài tập

HS : bảng con

**III. Các hoạt động dạy và học**

1. ***HĐ khởi động*:** HS hát và vận động theo bài Tập đếm

GV Giới thiệu nội dung chương trình tiết học

***2. HĐ luyện tập thực hành***

*\* . HS ghi kết quả hoặc chọn đáp án đúng vào bảng theo hình thức Pung chuông vàng:*

GV đọc câu hỏi cho HS thực hiện .

Câu 1. Kết quả phép tính sau là? :8 + 6 = ?

A. 18 B. 14 C. 2

Câu 2 . Trong chuồng có 18 con, mang bán 5 con .Hỏi trong chuồng còn lại bao nhiêu con?

A. 15 con B .14 con C . 23 con

Câu 3: Số cần điền trong phép tính sau là?

48 + 3 = 79

A. 1 B. 2 C.3

Câu 4: Kết quả phép tính sau là?

9 + 7 + 2 = ? A. 17 B . 18

Câu 5; tính kết quả phép tính sau?

7 + 5 + 3 = ? A. 15 B . 16

Câu 6; tính kết quả phép tính sau?

7 + 4+ 2 = ? A. 16 B . 13

Câu 7. 45cm = …dm…cm

Câu 8:- Nêu số chẵn bé nhất có một chữ số?

Câu 9: Nêu số chẵn lớn nhất có hai chữ số?

Câu 10: Số đứng giữa 7 và 10 là số nào?

Câu 11: Nêu số chẵn nhỏ hơn 9?

Câu 12; Nêu số liền sau của 99.

Câu13: Nêu phép tính cộng có nhớ trong phạm vi 20

Câu 14: Điền số thích hợp vào ô trống ?

3,6,9,…,….

Câu 15: Có mấy số có 1 chữ số?

Câu 16: Nêu kết quả phép tính; 38 + 12

Câu 17: Nêu các số tròn chục bé hơn 45?

Câu 18: Nêu phép tính có tổng bằng 10

Câu 19: Tổng của 5 và số liền sau của 33 là bao nhiêu?

Câu 20: Đặt 1 đề toán dạng Bài toán về ít hơn?

Câu 23: Số lẻ lớn nhất có hai chữ số khác nhau là số nào ?

Câu 24: Tính 34 + 6; 7 + 13

Câu 25. Đọc bảng 13 trừ đi 1 số ?

Câu 26Đặt 1 đề toán dạng Bài toán về nhiều hơn?

Câu 27. Đọc bảng 8 cộng với 1 số ?

Câu 28. Bình nặng 24 kg , Tú nặng hơn bình 5 kg . Hỏi Tú nặng bao nhiêu kg?

HS ghi nhanh kết quả vào bảng con.

Tổng kết tiết học? Em đã trả lời đúng bao nhiêu câu hỏi?

Tuyên dương HS có nhiều câu trả lời đúng

***4. HĐ Tổng kết- Vận dụng:***

Thi đua truyền điện nhanh kết quả các phép tính cộng, trừ có nhớ trong phạm vi 20 đã học.

- Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em thích điều gì ở tiết học này?

Em có nhật xét gì về tinh thần học tập ở các bạn?

- GV nhận xét tiết học khen ngợi HS có ý thức học tốt.

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Tiết 3 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề chủ đề: Chăm sóc cây xanh**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh. HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.

**-** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học. Hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh. Trải nghiệm : Chăm sóc cây xanh

**-** Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.GDHS ý thức bảo vệ môi trường . *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- Giáo viên: Máy tính, máy chiếu SGK.,Phiếu quan sát.

- Học sinh:SGK.Bút, bút màu.

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động***  **-** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV tổ chức cho HS cùng hát và vận động theo nền nhạc bài Em yêu cây xanh (tác giả Hoàng Văn Yến).  ***2. HĐ hình thành kiến thức mới***  *Hoạt động 1: Cây xanh trường em*  + Làm việc nhóm:  - GV chia lớp thành các nhóm.  - GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.  - GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.  ***+*** *Làm việc cả lớp:*  - GV mời các nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.  ***c. Kết luận:****Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.*  *Hoạt động 2: Cách chăm sóc cây xanh*  ***-*** GV chia lớp thành các nhóm.  Description: C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?  - GV mời 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.  - GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.  **c. *Kết luận***: *Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...GDHS ý thức chăm sóc cây bảo vệ môi trường*  ***3. HĐ luyện tập, thực hành***  ***- Trải nghiệm : Thợ làm vườn chuyên nghiệp***  GV tổ chức cho HS chăm sóc cây xanh trong lớp và ngoài hành lang của lớp mình.  *Quan tâm HSKT*  - GV quan sát, theo dõi và hướng dẫn các em, tránh làm gãy cây.  - Nhận xét, tuyên dương các tổ làm tốt.  ***4 . HĐ tổng kết – vận dụng***  - GV chốt cách chăm sóc cây xanh *GDHS ý thức chăm sóc cây bảo vệ môi trường*  - Nhận xét, khen ngợi HS  - Dặn dò HS | HS thực hiện  - HS chia thành các nhóm.  - HS quan sát cây xanh.  - HS ghi kết quả vào phiếu quan sát.  - HS trình bày kết quả.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS chia nhóm.  - HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: *Để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt chúng ta cần vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...*  - HS trình bày.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - Ban cán sự lớp phân công công việc cho các tổ  - Tổ một chăm cây cảnh trên bục giảng  - Tổ 2 chăm các cây cảnh trên cửa sổ  - Tổ 3 chăm sóc cây cảnh ngoài hành lang  - Các tổ tưới cây, tỉa lá úa, lau lá thật sạch....  - HS lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Thứ năm ngày 3 tháng 11 năm 2022

Sáng - Tiết 1 TỰ NHIÊN XÃ HỘI

**Bài 7: An toàn khi ở trường ( Tiết 3 )**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Chia sẻ với các bạn những việc em đã làmđể giữ an toànkhi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**-** Phân tích được nguyên nhân dẫn đến một số tình huống nguy hiểm, rủi ro có thể xảy ra trong khi tham gia các hoạt động ở trường.

**-**Đề xuất được cách phòng tránh nguy hiểm, rủi ro khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy - học**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu

2. Học sinh : Sách HĐTN

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |
| --- |
| ***1. HĐ khởi động*** |

|  |  |
| --- | --- |
| **-** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV giới trực tiếp vào bài An toàn khi ở trường (tiết 3).  ***1. HĐ luyện tập – thực hành***  *Hoạt động 3: Những việc làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường và vận động các bạn cùng thực hiện*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_14.png  - GV yêu cầu một số HS: *Kể lại những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  *Quan tâm HSKT*  - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm, nhóm trưởng điều khiển các bạn cùng thực hiện yêu cầu ở SGK trang 38: *Viết khẩu hiệu hoặc cam kết thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.*  - GV mời đại diện các nhóm trình bày sản phẩm trước lớp.  - GV yêu cầu HS nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm.  ***3. HĐ tổng kết – vận dụng***  ***-*** Thực hiện giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường.  - Em học được điều gì qua tiết học hôm nay?  - Nhận xét tiết học, tuyên dương HS tích cực học tập. | - HS trả lời: *Những việc em đã làm để giữ an toàn khi tham gia các hoạt động ở trường: lắng nghe và làm theo lời hướng dẫn của thầy cô giáo; không đùa nghịch, xô đẩy nhau; kiểm tra các thiết bị, đồ dùng, sân bãi cẩn thận trước khi tham gia các hoạt động.*  - HS thảo luận theo nhóm.  - HS trình bày: *Viết khẩu hiệu khi tham gia các hoạt động ở trường:*  *+ Bé vui khỏe - cô hạnh phúc.*  *+ An toàn là trên hết.*  *+ An toàn trường học, hạnh phúc mọi nhà.*  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_15.png  HS lắng nghe  HS chia sẻ |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 2,3 TIẾNG VIỆT

**Ôn tập giữa học kì 1( tiết 7, 8 )**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng bài đọc *Bạn của nai nhỏ*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút.

- Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài đọc *Bạn của nai nhỏ*: Bài đọc cho thấy tình cảm của nai cha dành cho nai con và tình cảm của hai bạn nai dành cho. Bài đọc còn đề cao lòng tốt, quả cảm của nai bạn. Biết đặt câu theo mẫu *Ai làm gì?*.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài đọc. Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: yêu thương cha mẹ, bạn bè, giúp đỡ người khác, thể hiện lòng tốt và sự quả cảm. Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm. GD an ninh quốc phòng cho HS *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh: SGK.Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. Các hoạt động dạy – học**

**Tiết 1**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***1.HĐ khởi động***  -Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV giới thiệu bài: Bài đọc hôm nay *Bạn của nai nhỏ* sẽ giúp các em hiểu về tình cảm cha con, tình bạn và lòng tốt, lòng quả cảm của nai cha, nai con và nai bạn.  ***2.HĐ hình thành kiến thức mới***  *\* Đọc thành tiếng*  - GV đọc mẫu bài *Bạn của nai nhỏ*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 4 HS đọc nối tiếp nhau 4 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS.  + Đọc nhóm 4: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 4. *Quan tâm HSKT*  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 3 HS giỏi đọc phân vai: người dẫn chuyện, nai cha, nai con.  *\* Đọc hiểu*  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV mời các cặp HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  + Câu 1: GV gợi ý HS đọc đoạn đầu để tìm đáp án.  + Câu 2: GV hướng dẫn HS tự suy luận hoặc đọc lại các lời nhận xét của nai cha dành cho nhân vật “bạn”.  + Câu 3: GV hướng dẫn HS đọc đoạn cuối của bài để tìm đáp án.  + Câu 4: GV khuyến khích HS mạnh dạn nêu quan điểm cá nhân. GV lưu ý để HS trả lời không trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.  -GV nhận xét, chốt đáp án câu 1,câu 4.  . GDANQP: … phải biết cảnh giác trước kẻ thù, biết cách khôn khéo để thoát khỏi kẻ thù, cần giúp đỡ, bảo vệ bạn bè, nhất là khi gặp hoạn nạn,… | -Vận động theo nhạc  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 4 HS đọc nối tiếp 4 đoạn của bài. Cả lớp đọc thầm theo.  + HS đọc theo nhóm 4.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 3 HS giỏi đọc phân vai. Cả lớp đọc thầm theo.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH từ 1 – 4, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS trả lời CH từ 1 – 4 trước lớp theo hình thức phỏng vấn:  *+ Câu 1:* Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết điều gì?  Trả lời:  Khi nai nhỏ xin phép đi chơi, nai cha muốn biết bạn của nai nhỏ thế nào.  *+ Câu 2:* Mỗi hành động của nhân vật “bạn” nói lên điểm tốt nào của bạn ấy?   |  |  | | --- | --- | | a) Hích vai, lăn hòn đá to chặn lối. | 1) sẵn lòng vì người khác | | b) Kéo nai nhỏ chạy, trốn lão hổ. | 2) khỏe mạnh | | c) Húc sói, cứu dê non. | 3) thông minh, nhanh nhẹn. |   Trả lời:   * a – 2 * b – 3 * c – 1   *+ Câu 3:* Điểm tốt nào của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng?  Trả lời:  Điểm tốt của nhân vật “bạn” đã làm nai cha yên tâm, không còn lo lắng là: sẵn lòng vì người khác.  *+ Câu 4:* Bạn thích một người bạn như thế nào?  Trả lời: *HS trả lời theo quan điểm của bản thân.*  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| ***3. HĐ luyện tập - thực hành***  - GV chiếu YC của CH 5 và 6 lên bảng, mời 2 HS lên bảng hoàn thành BT, yêu cầu cả lớp làm bài vào vở.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án bài làm của mình.  - GV nhận xét, chốt đáp án  *+ Câu 5:* Xếp các từ ngữ vào nhóm thích hợp:   * Từ ngữ chỉ sự vật: *nai, hổ, bạn, cây, sói, dê*. * Từ ngữ chỉ hoạt động: *xin phép, hích vai, rình, chạy, đuổi bắt, húc*.   *+ Câu 6:* Dựa vào các từ ngữ ở CH 5, đặt một câu theo mẫu *Ai làm gì?*.  VD: *Nai nhỏ xin phép cha đi chơi.*  *Sói đuổi bắt dê.*  *Hổ rình nai sau bụi cây.*  ***4. HĐ tổng kết - vận dụng***  - GV chia lớp thành ba nhóm chơi trò chơi tiếp sức  - Các nhóm thi đặt câu theo mẫu Ai- làm gì?  - Nhóm nào đặt được nhiều câu đúng nhóm đó thắng.  - GV công bố luật chơi, HD học sinh chơi.  - GV theo dõi, nhận xét, đánh giá, tuyên dương đội thắng cuộc.  - Gv củng cố cho HS từ chỉ sự vật, từ chỉ hoạt động. Mẫu câu ai làm gì? GDANQP cho HS  - Nhận xét tiết học. Dặn dò HS chuẩn bị bài sau. | - 2 HS lên bảng hoàn thành BT, cả lớp làm bài vào vở.  - Một số HS nhận xét bài làm của 2 bạn, nêu đáp án của mình. Cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe GV nhận xét, chốt đáp án, sửa bài vào vở.  - HS lắng nghe luật chơi  - HS tham gia chơi  - HS lắng nhe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………

Tiết 4 TIẾNG ANH

GV chuyên soạn dạy

Buổi chiều: Tiết 1, 2 TIẾNG VIỆT

**Ôn tập giữa học kì 1( tiết 9, 10)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Đọc đúng bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*. Phát âm đúng các từ ngữ dễ viết sai do ảnh hưởng của phương ngữ. Nghỉ hơi đúng theo dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc 60 – 70 tiếng/ phút. Hiểu nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu bài thơ *Chúng em là đẹp nhất*: Bài thơ nói về vẻ đẹp của các bạn nhỏ, là mầm non, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.

- Nghe (thầy,cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc tốt đã làm.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Biết bày tỏ sự yêu thích đối với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp trong bài thơ.Biết liên hệ nội dung bài đọc với thực tiễn: chăm chỉ học hành, vui vẻ, vô tư, chân thật, biết yêu thương mọi người xung quanh.

- Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong các BT chính tả.

Bồi dưỡng tình cảm gia đình, tình bạn và lòng tốt, sự quả cảm. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh**:** SGK.Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

**III. Các hoạt động dạy – học**

**Tiết 1**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động***  **-**Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  - GV giới thiệu bài: Bài thơ chúng ta luyện tập hôm nay *Chúng em là đẹp nhất* sẽ giúp các hiêu các bạn nhỏ, trong đó có các em là đẹp nhất, là tương lai, đáng để yêu thương và trân trọng.  ***2. HĐ hình thành kiến thức mới***  \* *Đọc thành tiếng*  - GV đọc mẫu bài *Chúng em là đẹp nhất*.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc:  + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. *Quan tâm HSKT*  + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3.  + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  \* *Đọc hiểu*  - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - GV đọc lần lượt CH 1, CH 2 trước lớp, cho HS trả lời nhanh, sau đó chốt đáp án:  *+ Câu 1:* Đánh dấu *v* vào ô trống trước ý đúng:  a) Trong khổ thơ 1, trẻ em được so sánh với: Những nụ hoa, bông hoa.  b) Những gì đã nuôi dưỡng bông hoa lớn lên? Trả lời: Đất trời.  c) Dòng nêu đúng các từ chỉ đặc điểm ở khổ thơ 3: *Vô tư, chân thật, đẹp*.  *+ Câu 2:* Những tiếng ở cuối dòng trong khổ thơ 3 bắt vần với nhau: *thật – Đất – nhất*.  - GV YC HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành YC của CH 3.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, khen ngợi HS.  - GV mời các cặp HS trả lời CH trước lớp theo hình thức phỏng vấn.  - GV nhận xét, khen ngợi HS. | - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc:  + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài thơ.  + HS đọc theo nhóm 3.  + HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất.  + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài.  - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH theo cặp.  - HS lắng nghe, trả lời nhanh CH, nghe GV chốt đáp án.  - HS thảo luận nhóm đôi, hoàn thành CH 3. VD:  a) Đặt câu nói về trẻ em: *Trẻ em là yêu thương.*  b) Đặt câu nói về tình yêu thương dành cho trẻ em: *Mọi người đều yêu thương, quý mến trẻ em.*  - HS lắng nghe. |

**Tiết 2**

|  |  |
| --- | --- |
| ***3. HĐ luyện tập - thực hành***  ***\* Nghe – viết.***GV nêu nhiệm vụ:  - GV đọc mẫu bài thơ *Ngày mai lên sao Kim*.  - GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV hướng dẫn HS nói về nội dung và hình thức của bài thơ:  + Về nội dung: Bài thơ là sự tưởng tượng ngộ nghĩnh về vũ trụ, khao khát khám phá vũ trụ, cụ thể là đi lên sao Kim xem có gì trên đó.  + Về hình thức: Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.  ***\*.*** *Đọc cho HS viết:*  - GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.  - GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.  ***\**** *Nhận xét, chữa bài*  - GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).  - GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày.  **\* *Viết 4 – 5 câu kể về một việc tốt đã làm***  - GV mời 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2.  - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS viết bài làm lên bảng.  - GV gọi một số HS khác nhận xét.  - GV chữa bài, nhận xét, khen ngợi HS.  ***4. HĐ tổng kết – vận dụng***  - Gv gọi HS kể về một việc tốt mà em đã làm trong giờ học, giờ ăn, giờ ngủ...  - GV lắng nghe, nhận xét  - GV củng cố cho Hs cách viết chính tả, viết văn.  - Nhận xét giờ học, tuyên dương HS tích cực. Dặn dò HS chuẩn bị bài sau | - HS đọc thầm theo.  - 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.  - HS nghe GV hướng dẫn, nói và nhận biết về hình thức, nội dung của bài thơ.  - HS nghe – viết.  - HS soát lại.  - HS tự chữa lỗi.  - HS quan sát, lắng nghe.  - 1 HS đọc YC và gợi ý của BT 2.  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS viết bài làm lên bảng.  - Một số HS khác nhận xét.  - HS lắng nghe  - HS tham gia kể. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………

Tiết 4 TOÁN( TĂNG)

**Ôn: Bài toán liên quan đến phép cộng, phép trừ**

**I.Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố kĩ năng giải và trình bày bài giải bài toán có lời văn.

- Liên hệ kiến thức đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế cuộc sống hàng ngày trong gia đình, cộng đồng.

**-**Chăm chỉ học tập và giáo dục thêm tình yêu với môn học. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy học:**

- GV: SGK, giáo án

- HS: Vở viết

**III. Các họat động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| ***1. Hoạt động Khởi động*** | | | |
| - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Đố bạn”.  - GV cho HS nêu lại các bước giải toán có lời văn.  - Kết nối bài học, giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng. | | -HS tham gia chơi.  - 2-3 nêu các bước giải toán có lời văn (3 bước).  - 1HS đọc lại tên bài | |
| ***2. Hoạt động Luyện tập, thực hành.*** | | | |
| Bài 1***:*** Hưởng ứng phong trào trồng cây xanh,tổ 1 đã trồng được 12 cây xanh, tổ 2 trồng được ít hơn tổ 1 là 3 cây xanh. Hỏi tổ 2 trồng được bao nhiêu cây xanh ?  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Muốn biết bà có bao nhiêu quả táo ta làm thế nào?  GV yêu cầu HS làm bài vào vở .  - GV nhận xét - GV chốt.  Bài 2: Hùng có 6 viên bi. Minh có nhiều hơn Hùng 8 viên vi. Hỏi Minh có bao nhiêu viên bi?  -GV nhận xét chốt.  Bài 3 : Lớp 2C sau khi được bác sĩ kiểm tra mắt có 3 bạn bị cận nhẹ và 8 bạn bị loạn thị. Hỏi lớp 2C có bao nhiêu bạn bị bệnh về mắt?  - nhận xét  -> Củng cố giải toán có lời văn dạng ít hơn vận dụng trong thực tế cuộc sống.  Bài 4: Mẹ mua cho Khánh 7 chiếc bút chì , Khánh được bạn cho thêm 6 chiếc .Hỏi Khánh có tất cả bao nhiêu chiếc bút chì ?  -> Đây là một bài toán thực tế liên quan đến phép cộng, có vận dụng phép cộng có nhớ trong phạm vi 20.  *Quan tâm HSKT( Giao cho em làm cá phép tính sau: 12 -6, 25 -12; 6+3; 5 +9)* | - HS làm việc cá nhân, đọc đề toán.  - HS tìm hiểu yêu cầu bài.  -HS nêu.  Tổ 1: 12 quả ? quả  Tổ 2: 3 quả  - Lớp làm bài vào vở.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Bà có số quả táo là:  9 + 5 =14 (qủa)  Đáp số: 14 quả  - 1 HS lên bảng làm bảng phụ.  - Đổi bài kiểm tra sau.  - HS làm việc cá nhân, đọc đề toán..  - HS giải vào vở, lên bảng chữa bài.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Minh có số viên bi là:  6 + 8 = 14 (viên)  Đáp số: 14 viên bi  - HS đọc, xác định dạng toán.  - 1 HS chữa bài.  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Lớp 2C có số bạn bị bệnh về mắt là:  3 + 8 = 11 (bạn)  Đáp số: 11 bạn  - HS đọc, xác định dạng toán.  - HS chữa bài  *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Khánh có tất cả số chiếc bút chì là :  7 + 6 = 13(chiếc)  Đáp số: 13 chiếc bút chì | | |
| ***3.Hoạt động Vận dụng- Tổng kết*** | | | |
| Bài 5: Bố đi câu cá cả ngày được 13 con, biết buổi sáng bố câu được 8 con cá. Hỏi buổi chiều bố câu được bao nhiêu con cá?  Cá Vàng Đa Dạng Biển - Miễn Phí vector hình ảnh trên Pixabay  -GV nhận xét | | | *\*Dự kiến KQ:*  Bài giải  Buổi chiều bố câu được số con cá là:  13- 8 = 5(con)  Đáp số: 5con cá |
| -Hôm nay chúng ta ôn dạng toán gì? | | | |
| - Chúng ta giải các bài toán nhiều hơn, ít hơn trong bài bằng phép tính gì?  - Y/C học sinh nêu ví dụ về bài toán về nhiều hơn qua một số hình ảnh thực tế có từ: Lớn hơn, dài hơn, cao hơn, nặng hơn….  - Giáo viên nhận xét tiết học | | | -HS trả lời  -HS chia sẻ  -HS lắng nghe |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………..……………

Thứ sáu ngày 4tháng 11 năm 2022

Sáng: TIẾNG ANH, GDTC, MĨ THUẬT, ÂM NHẠC,

**GV chuyên soạn – dạy**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Buổi chiều: Tiết 1 TOÁN

**Ôn tập, kiểm tra đánh giá giữa học kì 1**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Củng cố về cách làm tính cộng, tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 20. Củng cố bảng cộng, trừ. Củng cố dạng toán liên quan đến phép cộng, phép trừ, toán nhiều hown, ít hơn.

- Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về tính cộng, tính trừ trong phạm vi 20 đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế. Giải thành thạo các Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ. Cách trình bày bài giải Bài toán có lời văn liên quan đến phép cộng, phép trừ.

- Phát triển 3 năng lực chung và năng lực đặc thù Toán học: Năng lực giải quyết vấn đề Toán học ; năng lực giao tiếp Toán học ; năng lực sử dụng công cụ và phương tiện Toán học.

- Phát triển phẩm chất chăm chỉ, đồng thời giáo dục HS tình yêu với Toán học, tích cực, hăng hái tham gia các nhiệm vụ học tập. *Quan tâm HSKT( Em thực hiện bài 1)*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

1. Giáo viên: Máy tính, máy chiếu.

2. Học sinh**:** Vở toán.

**III. Các hoạt động dạy – học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động***  **-**Tạo tâm thế cho học sinh và dẫn dắt vào bài học.  ***2. HĐ luyện tập - thực hành***  Bài 1:Tính nhẩm  9 + 5 8 + 6 7 + 9  4 + 9 7 + 8 9 + 8  14 - 5 14 -8 17- 7  13 - 4 15 - 7 16 - 9  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - Gọi 3 HS làm bảng lớp, lớp làm vở  *Quan tâm HSKT* - GV nhận xét, chốt đáp án đúng  \* Củng cố về cách làm tính cộng, tính trừ (có nhớ) trong phạm vi 20.  Bài 2. Tính  9 - 3 + 6 8 + 6 - 7 35 + 10 - 30  8 + 8 - 9 5 + 6 - 4 87 - 7 + 14  **-** Gọi HS đọc đề bài  - Hướng dẫn cách làm  - 3 HS lên bảng làm, lớp làm bài vào vở toán  - Gv nhận xét chốt đáp án đúng.  \* Củng cố cách tính nhẩm  Bài 3: Năm nay Hải 7 tuổi Bố nhiều hơn Hải 22 tuổi, Hỏi năm nay bố bao nhiêu tuổi?  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - Phân tích bài toán  ? Hải bao nhiêu tuổi? Tuổi bố như thế nào so với tuổi Hải, bài toán hỏi gì?  - Bài toán thuộc dạng toán gì? Làm bàng phép tính gì?  - 1 HS lên bảng tóm tắt và giải  - GV nhận xét  Bài 4: Long có 67 viên bi, Hùng ít hơn Long 30 viên bi. Hỏi Hùng có bao nhiêu viên bi?  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - Phân tích bài toán  Long có bao nhiêu viên bi, số bi của Hùng như thế nào, Bài toán hỏi gì?  Bài toán thuộc dạng toán gì? Làm bàng phép tính gì?  - 1 HS lên bảng tóm tắt và giải  - GV nhận xét  ***3*. *HĐ tổng kết - vận dụng***  - GV gọi học sinh đọc bảng cộng trừ, theo yêu cầu của Gv, không đọc theo thứ tự từ đầu đến hết. GV hỏi phép tính nào nêu nhanh KQ đó.  - GV củng cố phép cộng, phép trừ có nhớ trong phạm vi 20.  - Tuyên dương HS học tốt  - Dăn HS về chuẩn bị bài sau. | - HS lắng nghe.  -1 HS đọc lớp đọc thầm theo.  - 3 HS làm bảng, lớp làm vở  - HS nhận bài bạn  - HS đọc yêu cầu đề bài  - HS nêu lại cách làm  - HS làm bài  - Nhận xét, chữa bài  - HS đọc đề bài  - Hải7 tuổi, bố hơn Hải 22 tuổi, Bài toán hỏi bố bao nhiêu tuổi  - Bài toán thuộc dạng toán nhiều hơn  - HS làm bài vào vở  - Lớp nhận xét  - HS đọc đề bài  - HS phân tích đề theo yêu cầu của GV  - Bài toán thuộc dạng toán ít hơn  - HS làm bài vào vở  - Lớp nhận xét  - HS làm theo yêu cầu. Nêu nhanh KQ phép tính  - HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………………………

Tiết 2: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

**Sinh hoạt lớp: Kế hoạch chăm sóc cây xanh**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

- Giúp HS tự nhận xét hoạt động tuần qua, nêu ưu điểm, khuyết điểm cần khắc phục. HS xây đựng được kế hoạch cụ thể để chăm sóc cây xanh trong khuôn viên nhà trường. Lập được bản kế hoạch một cách sinh động, dưới dạng sơ đồ tư duy,…

- Rèn HS ý thức tự quản, biết tự phục vụ.Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm. Bồi dưỡng ý thức chăm sóc cây bảo vệ môi trường. .. Giáo dục HS ý thức tự giác, tinh thần tập thể.

**II. Đồ dùng dạy – học:**

**1. Giáo viên: :** SGK Hoạt động trải nghiệm.

**2. Học sinh:** SGK. Vở thực hành

**III. Các hoạt động dạy – học**

***1. HĐ kiểm điểm hoạt động tuần :***

*-* Giáo viên nhận xét ưu nhược điểm các mặt HĐ – giáo dục của lớp trong tuần.

- Nhắc nhở HS phát huy ưu điểm, khắc phục tồn tại.

\* Phương hướng tuần 10:

- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.

-Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra về an toàn phóng chống dịch.

- Tích cực học tập, tham gia các hoạt động .

***2. HĐ Sinh hoạt lớp: Kế hoạch chăm sóc cây xanh***

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động***  **-** GV ổn đinh lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **-** GV điều hành lớp và nêu hoạt động Kế hoạch chăm sóc cây xanh.  ***2. HĐ hình thành kiến thức mới***  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4-6 HS.  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo nhóm để xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh theo gợi ý:  *+ Nơi chăm sóc cây xanh.*  *+ Các dụng cụ cần chuẩn bị.*  *+ Thời gian thực hiện.*  *+ Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên.*  *+ Những lưu ý để đảm bảo an toàn.*  - GV yêu cầu HS ghi lại kết quả ra giấy.  - GV mời các nhóm chia sẻ trước lớp về kế hoạch chăm sóc cây xanh của nhóm mình.  - GV đánh giá về bản kế hoạch của từng nhóm và gợi ý cách chỉnh sửa nếu cần.  ***3. HĐ luyện tập - thực hành***  **-** Gv cho học sinh thực hành chăm sóc cây xanh tại lớp và sân trường  - GV theo dõi, hướng dẫn các em cách sử dụng đồ dùng  - GV nhận xét, tuyên dương những bạn làm tốt  ***4. HĐ tổng kết – vận dụng***  - GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà trao đổi với bố mẹ, người thân về việc chăm sóc cây xanh ở gia đình. GD HS ý thức chăm sóc cây bảo vệ môi trường  - Nhận xét, khen ngợi HS  - Dặn dò HS | **-** Học sinh lắng nghe  - HS chia thành các nhóm.  - HS thảo luận theo nhóm, xây dựng kế hoạch chăm sóc cây xanh.  - HS ghi kết quả.  - HS trình bày trước lớp.  - Học sinh thực hành  - HS lắng nghe  -HS lắng nghe |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………….

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiết 3 TIẾNG VIỆT( TĂNG)

**Luyện viết đoạn văn kể về thầy( cô) giáo**

**I. Yêu cầu cần đạt**

- Kể về thầy cô giáo. Viết 4 – 5 câu về thầy cô giáo theo gợi ý.

- Rèn kỹ năng viết câu hay, mạch lạc. Trình bày liền mạch.

- Bồi dưỡng tình cảm yêu quý, kính trọng đối với thầy cô giáo. *Quan tâm HSKT*

**II. Đồ dùng dạy – học:**

- GV:Bảng phi viết gợi ý

- HS: SGK, VBT

**III.Các hoạt động dạy – học**

|  |  |
| --- | --- |
| ***1. HĐ khởi động***  Em đang học chủ điểm gì? Kể những thầy cô trong trường mà em biết? Nhận xét.  - GV GTB, ghi tên bài lên bảng.  ***2. HĐ luyện tập – thực hành***  - GV đưa yêu cầu: ( bảng phụ)Viết 4-5 câu về cô giáo(thầy giáo) đã dạy em .theo gợi ý sau:  -*Cô( thầy) giáo dạy em tên là gì?*  *-Hình dáng tính tình của cô(thầy) như thế nào?*  *-Cô((thầy) đã dạy dỗ em như thế nào?*  *- Tình cảm của em đối với cô (thầy) ra sao?*  Yêu cầu nhiều HS đọc yêu cầu. Thảo luận nhóm đôi các câu hỏi.  - GV YC HS thảo luận theo nhóm nhỏ hoàn thành BT 1.  - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp: kể về thầy cô giáo của em.  - GV và cả lớp nhận xét.  Nhận xét, tuyên dương HS. Giáo dục tình cảm kính trọng thầy cô giáo.  Viết đoạn văn về những điều vừa kể vào TV (T)  - GV hướng dẫn HS dựa vào kết quả của thảo luận, viết lại thành đoạn văn 4 – 5 câu về những điều em kể - GV YC HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - GV mời một số HS viết lại bài làm lên bảng. GV và cả lớp nhận xét.  Chấm chữa, nhận xét một số bài. Nhận xét.  ***3. HĐ tổng kết - vận dụng:***  - Sau tiết học em biết thêm được điều gì? Em biết làm gì để thể hiện lòng kính yêu và biết thầy cô giáo?  - GD HS yêu quý kính trong thầy cô giáo, áp dụng bài học vào cuộc sống.  - GV nhận xét tiết học khen ngợi HS có ý thức học tốt. | - HS kể tên các thầy cô trong trường  HSKT viết 1 đoạn bài: Cô giáo lớp em.  - 1 HS đọc to YC trước lớp.  Cả lớp lắng nghe. đọc thầm  - HS thảo luận theo nhóm đôi, hoàn thành BT.  - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe.  - Cả lớp và GV nhận xét.  - HS thực hiện  - HS lắng nghe GV hướng dẫn  - HS làm việc cá nhân, hoàn thành BT.  - Một số HS viết lại bài làm lên bảng. Cả lớp và GV nhận xét.  - HS chia sẻ  - HS ghi nhớ |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

…………………………………………………………………………….……

Ngày ….. tháng …. năm 2022

TTCM BGH

Hoàng Thị Hoài Nguyễn Thị Tâm